

Bản án số: 11/2018/HSPT
Ngày 26-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào

- **Các Thẩm phán:** Bà Trương Thị Lệ Thu

Ông Bùi Đình Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh: Bà Đặng Thị Tâm.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/HSPT ngày 11/12/2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị K.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Thị K**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/10/1974; nơi sinh: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 5, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Bá H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con đầu; có chồng: Hà Huy V, sinh năm 1972 và 03 con (đầu sinh năm 1994, út 2001); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 25/7/2017 đến ngày 30/8/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn tại ngoại tại địa phương; có mặt.

*** Ngoài ra còn có 3 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.**

*** Người bị hại không kháng cáo (vắng mặt):**

Nguyễn Văn T, Ngô Quang H, Lê Văn L, Phan Xuân Q, Nguyễn Đình H, Phan Thị H, Lê Xuân N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Mạnh H, Phạm Văn L, Đinh Phi L, Nguyễn Thị T, Trần Văn U, Phạm Trung A.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (vắng mặt):*

Hà Huy Minh T, Phan Thê H, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Quang D, Đặng Chí D, Nguyễn Thanh A, Nguyễn Văn B, Đinh Tiến Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2015 đến tháng 2/2017, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đã 14 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe máy trên địa bàn huyện H, Đ, V tỉnh Hà Tĩnh. Nguyễn Thị K và Bùi Hoàng T biết xe máy do C, T, H trộm cắp mà có nhưng vẫn tiêu thụ. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: ngày 02/7/2017, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T trộm của ông Ngô Quang H ở xã S, H 01 xe máy biển kiểm soát 38H1-19.551 trị giá 17.000.000 đồng. Xe đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

Vụ thứ hai: ngày 10/6/2015, Nguyễn Văn C lấy trộm 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 38H1-156.13 của anh Nguyễn Văn T ở xã S, huyện H, bán cho Nguyễn Thị K 6.500.000 đồng, Nguyễn Thị K đã đưa sang Lào bán lại cho một người Lào không rõ tên, địa chỉ với giá 7.000.000 đồng. Trị giá xe 10.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: ngày 29/5/2016, Nguyễn Văn C đi đến thôn T, xã S lấy trộm 01 chiếc xe máy Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 38H1-10624 của ông Lê Văn L, bán cho Nguyễn Thị K 6.500.000 đồng, Nguyễn Thị K đã đưa sang Lào bán cho một người Lào không rõ tên, địa chỉ với giá 7.000.000 đồng. Trị giá xe 8.500.000 đồng.

Vụ thứ tư: ngày 05/02/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đến tại thôn 5, xã S, huyện H lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 38H1-032.01 của anh Phan Xuân Q, sau đó bán xe cho Phan Thê H, trú tại thôn X, xã S, huyện H với giá 6.000.000 đồng. Chiếc xe nói trên và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 8.500.000 đồng.

Vụ thứ năm: ngày 15/02/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H đến thôn L, xã S lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu trắng - đen, biển kiểm soát 38H1-214.48, bán cho Đặng Chí D với giá 6.700.000 đồng, D đã đưa sang Lào bán cho một người Lào không rõ tên, địa chỉ với giá 14.000.000 (khoảng 8.000.000 đồng). Trị giá xe 17.000.000 đồng.

Vụ thứ sáu: ngày 18/3/2017, tại thôn Đ, xã T, huyện Đ, Nguyễn Văn C đã lấy trộm 01 chiếc xe máy Wave anpha màu đen, biển kiểm soát 38N5-2416 của chị Phan Thị H, bán cho Nguyễn Thị K giá 4.500.000 đồng, K đã cho con trai mình là Hà Huy Minh T sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy này và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 4.500.000 đồng.

Vụ thứ bảy: ngày 30/4/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn H đến thôn S, xã S, huyện H lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 38H1-182.10 của anh Lê Xuân N, bán cho Nguyễn Thị K giá 6.000.000 đồng, K đã đưa sang Lào và bán cho một người Lào không rõ tên, địa chỉ với giá 7.000.000 đồng. Trị giá xe 12.500.000 đồng.

Vụ thứ tám: ngày 13/5/2017, Nguyễn Văn C đến thôn T, xã S 2, huyện H lấy trộm 01 chiếc xe máy Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 38H1-144.75 của anh Nguyễn Xuân H bán cho Nguyễn Hữu H với giá 7.000.000 đồng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy này và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 10.500.000 đồng.

Vụ thứ chín: ngày 29/5/2017, Nguyễn Văn C đi đến khu vực ngân hàng BIDV thuộc địa phận khối 2, thị trấn P lấy trộm 01 chiếc xe máy Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 59C2-164.49 của anh Nguyễn Mạnh H, bán cho Nguyễn Văn H với giá 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy này và trả lại cho người bị hại. Trị giá xe 8.000.000 đồng.

Vụ thứ mười: ngày 12/6/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đến nhờ thờ K thuộc địa phận thôn L, xã S lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu đen – bạc, biển kiểm soát 38H1-188.24 của anh Phạm Văn L bán cho Bùi Hoàng T giá 5.500.000 đồng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy này và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 12.500.000 đồng.

Vụ thứ mười một: ngày 24/6/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đến thị trấn V lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha màu trắng, biển kiểm soát 38E1-043.65 của anh Đinh Phi L, bán cho Nguyễn Quang D giá 5.500.000 đồng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe nói trên và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 9.000.000 đồng.

Vụ thứ mười hai: ngày 28/6/2017, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T đến khu vực chợ Trung tâm thương mại thị trấn P thuộc khối 2, thị trấn P lấy trộm chiếc xe máy Wave anpha màu đen bạc, biển kiểm soát 38H1-163.96 của chị Nguyễn Thị T, bán được 4.500.000 đồng. Trị giá xe 11.000.000 đồng.

Vụ thứ mười ba: ngày 15/8/2016, Nguyễn Văn T đi đến khu vực ao cá của anh Phạm Trung A, tại thôn 6, xã S, huyện H lấy trộm xe máy Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 73K6-7858, bán được 3.000.000đ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe nói trên và trả lại cho chủ sở hữu. Trị giá xe 7.500.000 đồng.

Vụ thứ mười bốn: Vào khoảng tháng 01/2017, Nguyễn Văn T đến thôn 5, xã S, huyện H lấy trộm xe máy nhãn hiệu FANLIM, mang biển số 38H2-6473 của anh Trần Văn U, bán được 1.800.000đ. Chiếc xe này sau đó cơ quan điều tra đã thu giữ nhưng đã trả lại cho anh U. Trị giá xe 2.500.000 đồng.

Tại Bản án HSST số 37/2017/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H đã tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thị K và bị cáo Bùi Hoàng T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; tiết đầu điểm g khoản 1 điều 48, điều 53 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 04 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 05/7/2017).

Áp dụng điểm e khoản 2 điều 138, điểm o, tiết đầu điểm p khoản 1 điều 46; tiết đầu điểm g khoản 1 điều 48, điều 53 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 05/7/2017).

Áp dụng khoản 1 điều 250, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, tiết đầu điểm g khoản 1 điều 48, điều 53 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 07(bảy) tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo được trừ thời hạn đã tạm giam (từ ngày 25/7/2017 đến ngày 30/8/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng T 07(bảy) tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo được trừ thời hạn đã tạm giam (từ 31/8/2017 đến ngày 27/9/2017). Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/11/2017, bị cáo Nguyễn Thị K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, vai trò, hành vi của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử không oan sai.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã gây thiệt hại về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ mà còn tiếp tay cho những kẻ phạm tội trước đó. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, chỉ vì hám lợi, thấy các đối tượng bán tài sản với giá trị thấp nên mặc dù nhận thức được đây là các tài sản có nguồn gốc do phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn mua và bán lại để thu lợi.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đã lên một mức án dưới khung hình phạt là phù hợp đối với bị cáo. Tuy nhiên tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền thu lợi bất chính 2.000.000đ, điều đó chứng tỏ bị cáo ăn năn hối cải hành vi của mình, tự nguyện thi hành biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm; ngoài ra còn xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận chính quyền địa phương: gia đình kinh tế khó khăn, sống ly thân chồng, một mình bị cáo phải nuôi các con, lo cho con ăn học, bố đẻ có tham gia quân đội nay đã mất, mẹ già yếu. Vì vậy, xét bị cáo là phụ nữ phải chăm lo gia đình, chỉ vì một chút hám lợi mà phạm tội, cần chiếu cố cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện cải tạo tại địa phương chăm sóc gia đình, cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt, cải biến pháp thi hành hình phạt tù cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị K. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh về biện pháp thi hành hình phạt tù.

2. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 23/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu: HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Đào